

Số: 396/BC- MNHP

Hồng Phong, ngày 27 tháng 09 năm 2024

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều.

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGD&ĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT về việc Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 19/20218/TT-BGD&ĐT ngày 22/8/20218 về Thông tư ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

Thực hiện Công văn số 1573/PGD&ĐT-KH ngày 10/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc đề xuất danh mục công trình, dự án đưa vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 – 2030;

Căn cứ vào thực tế tại nhà trường về hiện trạng cơ sở vật chất, nhà trường xin dự kiến đề xuất nhu cầu xây dựng bổ sung phòng học và các hạng mục công trình để giữ vững trường chuẩn quốc gia, cụ thể như sau:

I. Thực trạng hiện nay:

1. Diện tích đất sử dụng

Tổng diện tích nhà trường là **6.045,8m²**(trong đó điểm trung tâm: 5544,8m², điểm lẻ Bến Triều 495,0 m². So với quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT thì hiện tại đã đảm bảo diện tích đạt 21,13m²/trẻ/ tổng số học sinh toàn trường đảm bảo so với quy định.

2.Cơ sở vật chất (đánh giá cơ sở vật chất nhà trường năm học 2023-2024 theo Thông tư 13/2020/TT- BGDDT)

STT	Tiêu chí	Hiện trạng	Đánh giá theo tiêu chuẩn tối thiểu	Đánh giá Mức 1	Đánh giá Mức 2
I	Diện tích đất xây dựng trường (m2)	6.045,8 m2	Đạt	Đạt	Đạt
II	Khối hành chính quản trị				

1	- Phòng Hiệu trưởng	22,5m2	Đạt	Đạt	Đạt
2	- Phòng Phó hiệu trưởng	22,5m2	Đạt	Đạt	Đạt
3	- Văn phòng	45m2	Đạt	Chưa đảm bảo diện tích/ Tổng số CBGVNV và NLĐ	Chưa đảm bảo diện tích/ Tổng số CBGVNV và NLĐ
4	Phòng dành cho nhân viên	22,5m2	Đạt	Đạt	Đạt
III	Khối phòng nuôi dưỡng và chăm sóc giáo dục trẻ				
1	Khu sinh hoạt chung	45- 50m2	Chưa đạt	Chưa đạt	chưa đạt
2	Khu ngủ	Không có phòng ngủ riêng	chưa đạt	chưa đạt	chưa đạt
3	Khu vệ sinh	0,35m2/trẻ	chưa đạt	chưa đạt	chưa đạt
4	Hiên chơi đón trẻ	0,35m2/trẻ em	chưa đạt	chưa đạt	chưa đạt
5	Phòng giáo viên	0	Không đạt (còn thiếu)	Không đạt (còn thiếu)	Không đạt (còn thiếu)
6	Phòng GD thể chất, nghệ thuật.	1	Không đạt (do trong phòng không có phòng VS, không liên	Không đạt (do trong phòng không có phòng VS, không liên hoàn hành lang giao thông)	Không đạt (do trong phòng không có phòng VS, không liên hoàn hành lang giao thông)
7	Phòng đa chức năng	0	Không đạt (còn thiếu)	Không đạt (còn thiếu)	Không đạt (còn thiếu)
IV	Khối phòng hỗ trợ học tập				

1	- Phòng thư viện	0	Không đạt (còn thiếu	Không đạt (còn thiếu	Không đạt (còn thiếu
2	- Phòng tin học	0	Không đạt (còn thiếu	Không đạt (còn thiếu	Không đạt (còn thiếu
V	Khôi phụ trợ				
1	- Phòng họp	Không có	Không có	Không đạt	Không đạt
2	- Phòng Y Tế	17,8m2	Đạt	Đạt	Đạt
3	- Phòng nghỉ giáo viên (phòng chờ)	0	Không đạt (còn thiếu	Không đạt (còn thiếu	Không đạt (còn thiếu
4	Nhà kho	0	Không đạt (còn thiếu	Không đạt (còn thiếu	Không đạt (còn thiếu
7	- Khu hàng rào, tường rào (m)	1	Đạt	Đạt	Đạt
VI	Khôi phục vụ sinh hoạt				
1	- Nhà bếp	45m2	chưa đạt	chưa đạt	Xây dựng đã lâu, xuống cấp.
2	- Kho bếp	0	Không đạt (còn thiếu	Không đạt (còn thiếu)	Không đạt (còn thiếu)
3	- Nhà ăn	0	Không đạt (còn thiếu	Không đạt (còn thiếu)	Không đạt (còn thiếu)
VII	Khu sân chơi, thể dục thể thao				
1	Sân hoạt động chung (Sân trường m2).	0,8m2/trẻ	Đạt	Đạt	Đạt

VII	Hạ tầng kĩ thuật				
1	- Hệ thống cung cấp nước sạch	1	Đạt	Đạt	Đạt
2	- Hệ thống thu gom rác	1	Đạt	Đạt	Đạt
3	- Hệ thống phòng cháy	1	chưa đạt	chưa đạt	chưa đạt
4	- Hệ thống điện	1	Đạt	Đạt	Đạt
5	- Hệ thống công nghệ thông tin	1	Đạt	Đạt	Đạt
VII	Thiết bị dạy học				
1	Thiết bị dạy học tối thiểu		Đạt	Đạt	Đạt
2	Bàn ghế, tủ giá kệ		Đạt	Đạt	Đạt

3. Quy mô trường lớp

Trường Mầm non Hồng Phong thuộc trường hạng I, đạt chuẩn mức độ 1 chu kỳ 2017-2021. Do chưa đáp ứng về yêu cầu vật chất nên nhà trường chưa thực hiện lập hồ sơ đề nghị công nhận lại chuẩn quốc gia.

* **Đội ngũ:** Năm 2024 được giao biên chế 28, hiện tại có mặt 26/28 (do 02 Giáo viên nghỉ hưu tháng 01/2024 và tháng 06/2024). Hiện có mặt tại nhà trường thời điểm tháng 9/2024 là 26 đ/c, trong đó: BGH: 03; Giáo viên: 21 đ/c; Nhân viên: 2 đ/c (KT và YTTH)

* Kế hoạch phát triển giáo dục giai đoạn 2026-2030

Năm học	Nhà trẻ				Mẫu giáo						Số lớp	Tổng số trẻ	CBGV, NV
	Số nhóm 12-25 tháng	Số trẻ	Số nhóm 25-36 tháng	Số trẻ	Số lớp 3T	Số trẻ 3T	Số lớp 4T	Số trẻ 4T	Số lớp 5T	Số trẻ 5T			
2025 - 2026			2	45	3	67	3	83	3	90	11	285	28
2026-2027			2	47	3	68	3	85	3	91	11	291	28
2027-2028			3	50	3	70	3	85	3	92	11	297	28
2028-2029			3	50	3	70	3	86	3	92	11	298	28
2029-20230			3	55	3	72	3	86	3	93	11	306	28

II. Hiện trạng CSVC, khối phòng học, các phòng chức năng ở trường trung tâm (Năm xây dựng, khấu hao tài sản)

+ Dãy phòng học 1 tầng cấp 4 cũ gồm 4 phòng học trong đó có 03 phòng học lớp 5T, 01 phòng 4T và 01 phòng y tế, với tổng diện tích sàn là 660,96 m². Được xây dựng năm 2008, đưa vào sử dụng năm 2008 (Từ nguồn ngân sách nhà nước) có giá trị nguyên giá là 3.146.425.440 đồng. Tính khấu hao đến thời điểm hiện tại tháng 9/2024 còn 0 đồng. Hiện tại dãy nhà đã xuống cấp, thấm dột, nứt hiên tường, nền nhà nhiều phòng nứt sụt, bong lặt gạch nền, gây mất an toàn cho trẻ em khi học tập vui chơi.

+ Dãy phòng nhà hiệu bộ, phòng học 2 tầng (cấp 3): gồm 02 phòng học: 01 văn phòng, 01 phòng hành chính, 01 Hiệu trưởng, 02 phòng Phó Hiệu trưởng, (nhà trường phải ghép 2 Phó hiệu trưởng làm việc chung 1 phòng để dành 01 phòng cho nhóm trẻ học) diện tích 200m² được xây dựng năm 2009 có giá trị là 2.140.801.635 đồng. Tính khấu hao đến thời điểm hiện tại tháng 09/2024 giá trị còn lại bằng 1.123.905.404 đồng. Hiện tại dãy nhà đã xuống cấp, trần nhà nứt dột khi trời mưa, tường nhà mốc ố chưa được sơn sửa lại, hệ thống cửa đã được thay bằng cửa nhôm kính năm 2022 tuy nhiên, trường nằm giữa 2 bên là cánh đồng, hệ thống cửa không đảm bảo độ an toàn (03 bộ cửa đã bị vỡ sập kính, méo khung nhôm do bão số 3 gây ra) không đảm bảo an toàn cho CBGVNV làm việc. Diện tích văn phòng nhỏ (45m²) chỉ để đảm bảo chỗ ngồi cho họp chuyên môn, chưa đáp ứng được yêu cầu khi tổ chức Hội nghị có đủ số lượng CBGV, NV, Cấp dưỡng, người lao động Phục vụ, bảo vệ làm việc trong nhà trường (36 người)

+ Phòng nghệ thuật) (cấp 4), xây dựng 2010 có diện tích 60 m². có giá trị nguyên giá 350.000.000 đồng. Tính khấu hao đến thời điểm hiện tại tháng 9/2024 còn 23.170.000đ. Hiện tại dãy nhà mái ngói hỏng, hệ thống cửa nhôm kính hỏng do Bão số 3 gây ra (vỡ lặt nhiều ngói, sập hỏng hoàn toàn 01 bộ cửa chính, 01 bộ hông khung, bậc khóa) sơn tường đã cũ cần được sửa chữa, thay thế. (Hiện tại nhà trường không có phòng học nên đã bố trí thành phòng học cho 25 trẻ lớp 3 tuổi). Khu nhà vệ sinh phục vụ trẻ ở phòng học này đã bị sập mái che hoàn toàn, hệ thống cửa kính hỏng, vỡ toàn bộ hệ thống đường nước lên təc.

+ Khu nhà xe của Giáo viên: Khu nhà xe học sinh được xây dựng năm 2013 có diện tích 60 m² có giá trị nguyên giá 94.104.211 đồng. Tính khấu hao đến tháng 9/2024 giá trị còn lại : 0 đ, Hiện tại mái tôn đã bạc hỏng. Năm 2023, nhà trường làm mới thêm 01 nhà xe với diện tích 90m² có giá trị 48.000.000(mái tôn = 33.185.000; nền sân = 14.815.000) Hiện tại đã bị đổ sập hoàn toàn do bão số 3 ngày 07/9/2024.

+ Bếp ăn: được xây dựng năm 2009, được xây dựng với diện tích 45m², khu sơ chế 20m² có giá trị nguyên giá 220.000.000 đồng. Tính khấu hao đến tháng 9/2024 giá trị còn lại : 0 đồng. Hiện trạng, bếp xuống cấp trầm trọng, sơn tường cũ ầm mốc chưa được sơn sửa lại, diện tích chưa đảm bảo, hệ thống cửa hông, nền trũng, chậu rửa, đường thoát nước đã xuống cấp, sau cơn bão số 3, sập toàn bộ trần, vỡ ngói, dột vỡ hông tủ chặn kính đựng bát, hệ thống quy trình 1 chiều chưa hợp lý.

+ Sân chơi của học sinh: Mặt sân thấp hơn so với đường đi khoảng 1m, được đổ bê tông nhưng nhiều diện tích mặt bằng sân đã vỡ hỏng lồi lõm do sửa chữa, chập vá, ngập nước mỗi khi trời mưa, trơn trượt mất an toàn cho học sinh, ảnh hưởng rất lớn tới các hoạt động chung trong nhà trường.

+ Cổng trường: dốc so với mặt đường 1m, không có hành lang cho phụ huynh đỗ xe đón gửi trẻ rất nguy hiểm khi phụ huynh đi xe vào sân trường và đi từ sân trường ra ngoài đường, mất an toàn giao thông cao.

+ Tường bao khuôn viên trường: do mặt đường cao hơn sân trường khoảng 1m nên phía ngoài đường, tường bao chỉ cao hơn 1m, chưa đảm bảo an toàn bảo vệ giữa khuôn viên trong và ngoài nhà trường. Đối với điểm lẻ Bến Triều: Cổng và hàng rào sắt bao quanh khu vực lớp học ngăn cách sân hội trường khu. Sập đổ gãy hoàn toàn do bão số 3 ngày 07/9/2024 gây ra.

+ Có 02 hệ thống mái tôn: Gồm mái tôn che khu vui chơi, sân khấu (240m²). Mái tôn che nhà xe. (116,5m²). Thời gian đưa vào sử dụng 2013. Đều đã sập đổ hoàn toàn do bão số 3 ngày 07/9/2024.

III. Đề xuất nhu cầu xây dựng thêm các khối phòng học.

Căn cứ vào các Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/8/2018 của Bộ giáo dục Đào tạo Thông tư Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường Mầm non; Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 của Bộ giáo dục Đào tạo Thông tư Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Nhà trường cần bổ sung một số hạng mục sau:

Khối hạng mục công trình còn thiếu, xuống cấp: (Hiện tại)

1. Về các khối phòng học

Căn cứ tình hình thực tế và thực hiện lộ trình dồn ghép điểm trường lẻ Đông Tân về điểm trung tâm, nhà trường đề xuất được xây mới cụ thể:

Phòng học: 6 phòng học dành cho lớp 4T và 5T)

2. Các phòng học bộ môn

Gồm: 04 phòng. (Phòng GD nghệ thuật, Phòng giáo dục thể chất, phòng đa chức năng (học tiếng Anh), phòng thư viện).

3. Khu hành chính quản trị

Cần xây dựng 01 phòng Phó Hiệu trưởng, Văn phòng – Hội trường (thay thế phòng họp).

4. Bếp ăn:

Xây mới bếp ăn 1 chiều, đảm bảo theo yêu cầu quy định.

5. Khu sân chơi, tường bao.

Làm lại sân chơi, nâng sân trường cao bằng mặt đường để tránh ngập nước tràn từ đường xuống sân mỗi khi trời mưa.

- Xây mới tường bao tạo hành lang cho phụ huynh để xe ngoài cổng đưa đón trẻ em đảm bảo an toàn giao thông trường học

Trên đây là báo cáo đề xuất nhu cầu xây dựng bổ sung cơ sở vật chất của trường Mầm non Hồng Phong giai đoạn 2026-2030, kính gửi Phòng Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, đề xuất UBND thị xã./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thu Trang.